TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2024/HS-ST
Ngày 30/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thu Ánh;

Ông Lâm Viên Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đức Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần H, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 20/4/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường M, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị Ngọc T; bị cáo có vợ (chết) và có 01 con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 08/01/2015, sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an Phường 10, Quận 11 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng. Đã chấp hành xong;

- Từ ngày 10/10/2023 đến ngày 01/4/2024, cai nghiện tự nguyện theo Nghị định 116/CP của Chính phủ tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 – Lực lượng thanh niên xung phong Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn thành cai nghiện ngày 01/4/2024.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2024 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 30 ngày 11/6/2024, Công an Phường 10, Quận 11 kiểm tra nhà số 499 - 501 Minh Phụng, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh là nơi ở của Nguyễn Trần H, tại thời điểm kiểm tra có mặt Nguyễn Trần H và Nguyễn Dương Thành Đ, phát hiện trên bàn trong phòng khách có 01 gói thuốc lá bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy của H nên đưa H cùng vật chứng đến Công an Phường 10, Quận 11 lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Công an Quận 11 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trần H, tiếp tục phát hiện sau cánh cửa phòng ngủ của H có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phía trên có gắn 01 ống thủy tinh đầu phễu tròn, bên trong có chứa tinh thể là ma túy.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Trần H và Nguyễn Dương Thành Đ. Kết quả xét nghiệm H và Đ đều dương tính với chất ma túy loại Amphetamine/Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã đưa Nguyễn Trần H cùng gói niêm phong bên ngoài có chữ ký, dấu vân tay của H để giám định. Tại bản Kết luận giám định số: 7142/KL-KTHS, ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Gói 1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0393 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: Tinh thể được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1048 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine là: 0,1441 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trần H khai nhận hành vi phạm tội như sau: Số ma túy thu giữ tại nhà số 499 – 501 Minh Phụng, Phường 19, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh là ma túy của H cất giữ với mục đích sử dụng. Nguồn gốc gói ma túy là do H mua của một đối tượng (chưa rõ lai lịch) tại khu vực vòng xoay An Lạc, quận Bình Tân. Đối với Nguyễn Dương Thành Đ là bạn của H, sáng ngày 11/6/2024 H dẫn Đ về nhà chơi thì Công an phường vào kiểm tra và khám xét phát hiện có dụng cụ và chất ma túy của H. Vào thời điểm kiểm tra, H và Đ không có sử dụng ma túy chung với nhau.

Nguyễn Dương Thành Đ xác nhận, Đ là bạn của Nguyễn Trần H. Buổi sáng ngày 11/6/2024, Đ và H cùng đi uống cà phê sau đó cả hai về nhà H nghỉ ngơi. Đ không sử dụng ma túy chung với H tại nhà của H.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 (một) gói thuốc lá bên trong có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể, đây là số ma túy của bị cáo H cất giữ với mục đích sử dụng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phía trên có gắn 01 (một) ống thủy tinh đầu phễu tròn, bên trong có chứa tinh thể đây là ma túy của bị cáo H sử dụng chưa hết;

- 01 (một) quẹt gas, 01 (một) chai nhựa trên nắp có gắn ống hút, đây là những đồ vật bị cáo H dùng để sử dụng ma túy.

Bản cáo trạng số: 102/CT-VKSQ11 ngày 11 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Nguyễn Trần H tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trần H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 2178/24 (bên ngoài có chữ ký của giám định viên và điều tra viên) chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 quẹt gas; 01 hộp thuốc lá hiệu sài gòn; 01 ống thuỷ tinh đầu phễu tròn; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút là những dụng cụ bị cáo H dùng để sử dụng chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/6/2024, tại nhà số 499-501 đường Minh Phụng, Phường 10, Quận 11, Nguyễn Trần H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1441g (không phẩy một bốn bốn một gam) ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã đi cai nghiện tự nguyện nhưng vẫn tái nghiện và tiếp tục

sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy. Đây là các tình tiết Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc để áp dụng mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Về người đàn ông bán ma túy cho H không xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 có văn bản thông báo truy tìm, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Dương Thành Đ, Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 11 đã ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập ngày 13/6/2024.

Về xử lý vật chứng: 02 gói niêm phong ghi vụ số 2178/24 (bên ngoài có chữ ký của giám định viên và điều tra viên) chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 quẹt gas; 01 hộp thuốc lá hiệu sài gòn; 01 ống thuỷ tinh đầu phễu tròn; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút là những dụng cụ bị cáo H dùng để sử dụng chất ma túy nên tịch thu và tiêu hủy.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2024.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 2178/24 (bên ngoài có chữ ký của giám định viên và điều tra viên); 01 quẹt gas; 01 hộp thuốc lá hiệu sài gòn; 01 ống thuỷ tinh đầu phễu tròn; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 1007/LNK-ĐTTH ngày 30/7/2024).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thu Ánh;

Ông Lâm Viên Đức.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024, đối với:

Bị cáo Nguyễn Trần H; sinh năm: 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2024.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 2178/24 (bên ngoài có chữ ký của giám định viên và điều tra viên); 01 quẹt gas; 01 hộp thuốc lá hiệu sài gòn; 01 ống thuỷ tinh đầu phễu tròn; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 1007/LNK-ĐTTH ngày 30/7/2024).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
	Nguyễn Thanh Phúc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2024/HSST-QĐTG	*Quận 11, ngày 30 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đàm Thu Ánh;
- Ông Lâm Viên Đức.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Nguyễn Trần H**, sinh năm 1998; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 499-501 đường Minh Phụng, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CA Q11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phúc